

Số: 12^a/BC-SGTVT

Bình Phước, ngày 26 tháng 01 năm 2019

BÁO CÁO
TỔNG KẾT CÔNG TÁC NĂM 2018
TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH NĂM 2019

Phần thứ nhất
TỔNG KẾT CÔNG TÁC NĂM 2018

Năm 2018, năm then chốt trong việc thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH) 5 năm 2016-2020, năm thứ hai triển khai các nghị quyết và chủ trương lớn được Quốc hội thông qua như Kế hoạch Cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2016-2020, Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020, Kế hoạch Tài chính 5 năm quốc gia giai đoạn 2016-2020. Được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của của Tỉnh ủy, UBND tỉnh cùng với sự phối hợp chặt chẽ của các Sở, ban, ngành từ trung ương đến địa phương; sự đồng thuận, chia sẻ của cộng đồng doanh nghiệp và người dân; ngành Giao thông vận tải tỉnh Bình Phước (GTVT) đã triển khai nhiệm vụ, kế hoạch năm 2018 với phương châm hành động *"Siết chặt kỷ cương, chung tay xây dựng bộ máy liêm chính, hành động, hiệu quả"*; đoàn kết, thống nhất cao, nỗ lực khắc phục khó khăn để hoàn thành toàn diện các mặt công tác, kết quả thực hiện cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH VÀ PHỐI HỢP TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ CỦA NGÀNH GTVT

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Đảng ủy Sở, Ban giám đốc, Lãnh đạo các phòng, ban đơn vị trực thuộc đã kịp thời, quyết liệt triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, điều hành của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh như Nghị Quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Bình Phước lần thứ X, nhiệm kỳ 2015-2020, Nghị quyết của HĐND tỉnh về Kế hoạch phát triển KT-XH, Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020; Ngay từ đầu năm, Sở GTVT đã cụ thể hóa bằng các chương trình hành động và hướng dẫn, tổ chức thực hiện trong toàn Ngành. Đối với những vấn đề quan trọng, cấp thiết, tập thể Đảng ủy Sở, Ban Lãnh đạo Sở đã thảo luận dân chủ, thống nhất trong việc đưa ra các biện pháp chỉ đạo, điều hành, giải quyết kịp thời, dứt điểm. Năm 2018, Đảng ủy Sở đã ban hành 23 Nghị quyết; Sở đã ban hành hơn 844 quyết định và 3.310 văn bản chỉ đạo, điều hành, phối hợp giải quyết công việc. Đã tiếp nhận, kịp thời xử lý, giải quyết trên 6.273 văn bản đến từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh; các doanh nghiệp và người dân.

Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trong toàn ngành siết chặt quản lý hoạt động vận tải và kiểm soát tải trọng phương tiện, tăng cường bảo đảm trật tự, an toàn giao thông (TTATGT); cải cách thủ tục hành chính, tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân; đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng giao thông (KCHTGT), đặc biệt tập trung thực hiện các dự án trọng điểm như BOT QL.13 đoạn An Lộc – Chiu Riu giai đoạn II, BOT đường Đồng Phú – Bình Dương giai đoạn I,

nâng cấp, mở rộng ĐT.741 đoạn Bàu Tru – Đồng Xoài, Đồng Xoài – Phước Long; BT đường Minh Hưng – Đồng Nơ ... đẩy mạnh huy động các nguồn lực để đầu tư phát triển KCHTGT; tăng cường quản lý, bảo trì, khai thác hiệu quả hệ thống hạ tầng giao thông hiện hữu; tăng cường quản lý chất lượng, đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình, dự án; đẩy mạnh công tác bảo vệ môi trường GTVT; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra; quyết liệt phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kịp thời triển khai công tác phòng chống, khắc phục thiên tai ...

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ, các chương trình công tác, quy chế phối hợp Đảng ủy, Ban Lãnh đạo Sở thường xuyên kiểm điểm, đánh giá mặt được, chưa được để kịp thời chỉ đạo, điều hành nhằm đạt được các mục tiêu đề ra. Đồng thời, đã linh hoạt, quyết liệt trong việc tổ chức thực hiện các giải pháp, biện pháp điều hành để bảo đảm sự hài hòa, đồng bộ các mục tiêu trước mắt và lâu dài. Với sự nỗ lực, quyết tâm, thống nhất cao của tập thể Đảng ủy, Ban Lãnh đạo Sở trong chỉ đạo, điều hành đã tạo được sự lan tỏa, chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của Ngành.

2. Công tác phối hợp với các Sở, ngành, địa phương, các tổ chức chính trị, xã hội và các cơ quan liên quan

Lãnh đạo Sở đã tăng cường làm việc với các Sở, ngành, địa phương, các tổ chức chính trị, xã hội và cơ quan, đơn vị liên quan, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Ngành như công tác quản lý nhà nước; công tác quy hoạch, đầu tư phát triển và quản lý, bảo trì, khai thác KCHTGT; công tác quản lý hoạt động vận tải, bảo đảm TTATGT... Năm 2018, Lãnh đạo Sở đã chủ trì trên 100 chương trình phối hợp công tác, cuộc họp, hội nghị, trong đó có khoảng 20 cuộc làm việc với các địa phương.

Trong quá trình xây dựng, tham mưu UBND tỉnh các văn bản hướng dẫn của ngành, Sở luôn chủ động tổ chức lấy ý kiến góp ý của các Sở, ngành, địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội, cũng như đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Sở để tiếp nhận ý kiến tham gia của nhân dân. Từ đó, nghiên cứu, tiếp thu để hoàn chỉnh, đảm bảo văn bản sau khi ban hành phù hợp và đáp ứng nhu cầu thực tiễn. Sở cũng tích cực phối hợp với các tổ chức, cơ quan liên quan và các địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật bằng nhiều hình thức khác nhau nhằm cụ thể hóa, đưa các quy định của pháp luật về GTVT vào cuộc sống, đến được các đối tượng trực tiếp chịu sự tác động của văn bản.

Sở đã chủ động phối hợp với các địa phương trong công tác quản lý, bảo trì, khai thác KCHTGT, thỏa thuận quy hoạch các điểm đầu nối, xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ; cho ý kiến về quản lý, bảo trì, khai thác KCHTGT đối với đường huyện, đường xã; phối hợp giải quyết tranh chấp liên quan đến việc quản lý, bảo vệ KCHTGT thuộc thẩm quyền của Sở; phối hợp với UBND các huyện tuyên truyền, phổ biến, giáo dục và thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, bảo vệ KCHTGT đang khai thác.

Trong quản lý hoạt động vận tải, Sở đã phối hợp với UBND các thành phố, huyện, thị chỉ đạo, yêu cầu các Phòng Quản lý đô thị, phòng kinh tế hạ tầng và các đơn vị kinh doanh vận tải tại chủ động triển khai kế hoạch, hoạt động vận tải thời gian nghỉ lễ, tết. Công tác chỉ đạo, điều hành và triển khai lập kế hoạch được thực hiện

sớm, cụ thể, sát thực tiễn và hiệu quả, đảm bảo thông tin về công tác phục vụ dịp nghỉ lễ, tết được thông suốt từ UBND tỉnh, địa phương và giữa các đơn vị thường trực.

Nhằm nâng cao nhận thức và ý thức tự giác chấp hành pháp luật về TTATGT của người tham gia giao thông, Sở đã tăng cường phối hợp với Công an tỉnh, các địa phương trên toàn tỉnh tổ chức kiểm tra, đôn đốc công tác bảo đảm TTATGT trên tất cả các lĩnh vực, đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật TTATGT và kiểm soát tải trọng phương tiện ...

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU NĂM 2018

1. Công tác quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng, khai thác KCHTGT

Công tác quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng

Công tác quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Ngành, tranh thủ thời cơ thuận lợi để phát triển nhanh cơ sở hạ tầng giao thông vận tải của tỉnh nhà, tham mưu cho UBND tỉnh đề xuất các dự án quan trọng, cấp bách để đề nghị Chính phủ và các bộ ngành Trung ương hỗ trợ vốn. Song song đó Ngành đã phối hợp lồng ghép các nguồn vốn khác nhau được TW phân bổ để nâng cấp một số đoạn tuyến nhằm cải thiện, nâng cao chất lượng đường hiện có nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển KTXH của tỉnh và khu vực. Bên cạnh các nguồn vốn ngân sách, vốn Trung ương hỗ trợ, Sở đã chủ động xúc tiến kêu gọi đầu tư để huy động vốn của các nhà đầu tư trong và ngoài tỉnh theo hình thức PPP, kết quả đến nay đã huy động được hơn 3.683 tỷ đồng góp phần tăng thêm nguồn lực đầu tư cho giao thông. Bên cạnh đó, Sở cũng tăng cường công tác quản lý chất lượng, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình, dự án, nhất là các dự án trọng điểm của ngành như: Dự án BOT đường Đồng Phú – Bình Dương giai đoạn 1, dự án BOT ĐT.741 đoạn Bàu Tru – Đồng Xoài, Đồng Xoài – Phước Long, dự án BT đường Minh Hưng – Đồng Nơ ...

Nhằm đảm bảo khách quan, đánh giá đúng thực chất các chủ thể tham gia hoạt động quản lý, thực hiện dự án; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, Sở đã chỉ đạo nâng cao trách nhiệm bảo hành đối với các dự án bảo trì KCHTGT đường bộ do Sở làm chủ đầu tư.

Tiếp tục tăng cường quản lý chất lượng, đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình, dự án, trong năm 2018, Sở tổ chức kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành được 29 công trình đưa vào sử dụng, công tác nghiệm thu của các Chủ đầu tư đã dần đi vào nề nếp, chất lượng công trình đã được nâng cao rõ rệt; Tổ chức thẩm định 91 hồ sơ dự án, Báo cáo KTKT, Thiết kế BVTC-DT công trình theo đúng quy định, sau thẩm định tiết kiệm được 44,441 tỷ đồng ngân sách nhà nước.

Xây dựng và phát triển giao thông nông thôn (GTNT) tiếp tục được Sở GTVT và các Sở, ngành, địa phương chú trọng, quan tâm đầu tư. Triển khai Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Ngành GTVT chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2016-2020 của Bộ GTVT, trong năm 2018 11 xã điểm đều đạt chuẩn xã Nông thôn mới, trong đó có 02 xã được giao phụ trách trên địa bàn huyện Lộc Ninh là Lộc Tấn và Lộc Thạnh.

Công tác quản lý, khai thác, bảo trì KCHTGT

Ngành đã thường xuyên chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tiến hành kiểm tra, xác định khối lượng những vị trí hư hỏng như ổ gà, trời lún, bong bật mặt đường, ban lè, vết rãnh, phát quang hai bên hành lang, đặc biệt tại các vị trí đầu cầu, đường cong có bán kính nhỏ, khuất tầm nhìn; tăng cường công tác bảo trì đường bộ, tập trung xử lý, sửa chữa các vị trí hư hỏng để đảm bảo mặt đường luôn êm thuận, đảm bảo tầm nhìn thông thoáng cho các phương tiện lưu thông an toàn trên các tuyến đường tỉnh và quốc lộ được ủy thác quản lý.

Trong năm 2018, Sở GTVT được giao kế hoạch là 112,767 tỷ đồng (gồm nguồn vốn sự nghiệp giao thông tỉnh và nguồn vốn Quỹ bảo trì đường bộ TW), đã giải ngân được 108,99 tỷ đồng đạt 96,65% kế hoạch Trong đó Vốn sự nghiệp giao thông giải ngân được 84,316/85 tỷ đồng đạt 99,2% kế hoạch, vốn quỹ Bảo trì đường bộ Trung ương nguồn 35% giải ngân được 10,387/10,46 tỷ đồng đạt 99,3%, vốn quỹ Bảo trì đường bộ Trung ương nguồn 65% giải ngân được 14,287/14,287/17,307 tỷ đồng đạt 100% kế hoạch chi năm 2018 và 82,55% kế hoạch.

Với số vốn trên Sở đã thực hiện bảo trì hệ thống đường tỉnh với khối lượng chính như sau: Dặm và BTN được 144.018m²; Dặm và láng nhựa được 14.816 m²; Phát quang tầm nhìn được 8.478m²; Lắp đặt 676 biển báo hiệu đường bộ các loại; Lắp đặt mới 98 cột Km...

2. Công tác quản lý vận tải và dịch vụ hỗ trợ vận tải

Thực hiện Kế hoạch công tác đảm bảo trật tự ATGT năm 2018 của Ủy ban ATGTQG với chủ đề “*An toàn giao thông cho trẻ em*”; tiếp tục thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp để giảm tai nạn giao thông từ 5% đến 10%, Sở GTVT đã chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, các HTX, Doanh nghiệp vận tải chuẩn bị tốt các phương án và bằng nhiều giải pháp thực hiện đã đáp ứng về cơ bản trong hoạt động vận tải kể cả các dịp Tết Nguyên đán và mùa lễ hội xuân năm 2018, lễ 30/4/2018, 01/5/2018, 02/9/2018 và phục vụ vận chuyển trong kỳ thi tuyển sinh đại học, cao đẳng năm 2018, đáp ứng nhu cầu đi lại giao lưu hàng hoá của nhân dân được thuận lợi, an toàn.

Tình hình hoạt động vận tải trên địa bàn tỉnh Bình Phước tương đối ổn định. Hệ thống luồng tuyến đã được mở rộng đến nhiều tỉnh, các tuyến vùng sâu, vùng xa của tỉnh cũng đã được mở thêm. Các bến xe từng bước được đầu tư nâng cấp, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu đi lại của nhân dân. Cụ thể:

a) Tiếp tục hướng dẫn thực hiện và cấp phép cho các đơn vị kinh doanh vận tải trên địa bàn tỉnh. Trong năm đã cấp phép kinh doanh vận tải cho 20 doanh nghiệp, HTX cũng như tiếp tục tham mưu quản lý các đơn vị kinh doanh vận tải và bến xe trên địa bàn với tổng số 95 doanh nghiệp, HTX vận tải (gồm 76 doanh nghiệp, 19 HTX). Trong đó: 30 đơn vị kinh doanh vận tải hành khách và 65 đơn vị kinh doanh vận tải hàng hóa, với tổng số 5.739 phương tiện, đáp ứng được nhu cầu đi lại của người dân và vận chuyển hàng hóa trên địa bàn tỉnh. Cụ thể:

+ 24 doanh nghiệp, HTX kinh doanh vận chuyển hành khách tuyến cố định và hợp đồng.

+ 07 đơn vị kinh doanh vận tải khách bằng xe taxi.

+ 01 đơn vị kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt.

* Về luồng tuyến và số phương tiện kinh doanh vận tải:

+ Tổng số tuyến vận tải hành khách cố định 88 tuyến/339 xe. Trong đó: 05 tuyến nội tỉnh, với 12 xe và 83 tuyến liên tỉnh, với 327 xe.

+ Vận tải khách bằng xe buýt: 03 tuyến, với 11 xe. (Tuyến Đồng Xoài - Chơn Thành, Chơn Thành – Bình Long và tuyến Bình Long – Lộc Ninh).

+ Xe vận tải hành khách theo hợp đồng: 502 xe.

+ Xe taxi: 203 xe.

+ Về vận chuyển hàng hóa: 65 đơn vị kinh doanh, với 4.684 phương tiện (gồm 379 xe công-ten-nơ, 89 đầu kéo và 4216 xe tải).

- Trong năm 2018 đã cấp được:

+ 149 phù hiệu tuyến cố định.

+ 1.171 phù hiệu xe hợp đồng.

+ 49 Phù hiệu xe taxi.

+ 50 phù hiệu xe công-ten-nơ

+ 48 phù hiệu xe đầu kéo;

+ 3.001 phù hiệu xe tải.

+ 01 phù hiệu xe nội bộ.

+ 07 Giấy phép liên vận Việt Nam – Campuchia;

+ 01 Giấy phép liên vận Việt Nam – Lào;

+ 298 Giấy phép liên vận CLV;

+ 20 Giấy phép kinh doanh vận tải bằng ô tô.

b) Có 03 doanh nghiệp đã ngừng kinh doanh vận tải do hoạt động không hiệu quả hoặc không đủ điều kiện theo quy định để cấp lại Giấy phép KDVT (Cty TNHH TMDV Tám Tầng, Cty TNHH MTV Taxi Đồng Xoài, Cty TNHH Quốc Thương).

c) Trong quá trình quản lý nhà nước đã tham mưu kiên quyết xử lý nghiêm vi phạm của các đơn vị kinh doanh vận tải, xe vi phạm tốc độ, tải trọng,... Kết quả xử lý xử lý 138 trường hợp vi phạm. Trong đó thu hồi 113 phù hiệu xe vi phạm tốc độ; nhắc nhở, chấn chỉnh 25 trường hợp vi phạm quy định trong hoạt động kinh doanh vận tải.

3. Công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

Ngay từ đầu năm, Sở GTVT đã ban hành và triển khai kế hoạch cải cách, kiểm soát TTHC năm 2018; đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ TTHC, tinh giản biên chế và cải cách chế độ công vụ công chức; nâng cao hiệu quả công tác TTHC.

Năm 2018, công tác cải cách TTHC của Sở có một số nội dung nổi bật như: tiến hành cấp đổi giấy phép lái xe cấp độ 3 và ký hợp đồng với bưu điện tỉnh, Viettel tổ chức cấp đổi GPLX tại một số huyện, thị trên địa bàn tỉnh để không làm mất thời gian và giảm phiền hà cho người dân. Kết quả, năm 2018 Sở tiếp nhận và giải quyết trước, đúng hạn 30.136 hồ sơ. Không có hồ sơ trễ hạn.

4. Công tác quản lý phương tiện người lái

- Trong năm 2018, công tác quản lý phương tiện người lái tiếp tục được tăng cường quản lý. Đặc biệt công tác sát hạch, cấp mới, đổi mới giấy phép lái xe ngày càng đi vào nề nếp và rút ngắn được thời gian thực hiện. Ngoài ra để nâng cao chất lượng hơn nữa trong công tác cấp đổi lại GPLX Sở cũng đã triển khai hệ thống dịch vụ công cấp độ 3 đổi giấy phép lái xe qua mạng tạo điều kiện cho người dân ở tại nhà

vấn đăng ký đổi GPLX qua mạng bằng cách hệ thống cho phép công dân nhập thông tin và gửi trực tuyến các mẫu văn bản đến bộ phận cung cấp dịch vụ Sở GTVT, sau khi được xác nhận lịch hẹn chỉ phải đến 1 lần tại Sở GTVT hoặc Trung tâm Hành chính công để được cấp trả GPLX sau 2-3 giờ.

- Công tác sát hạch: Trong năm cấp mới GPLX được: 14.376 GPLX; Đổi GPLX các loại: 15.637 GPLX; Đánh giá chất lượng còn lại của phương tiện CGDB: Ô tô 21 PT, Mô tô 05 PT; Thẩm định thiết kế cải tạo PT cơ giới đường bộ: thẩm định thiết kế 48 PT; Cấp giấy đăng ký xe máy thi công: cấp mới: 74 PT, cấp lại: 06 PT; Cấp giấy phép tập lái: 447 PT.

- Công tác quản lý đào tạo lái xe: Tổ chức kiểm tra thường xuyên, đột xuất các cơ sở đào tạo lái xe hạng A1, A2 và 2 cơ sở đào tạo lái xe ô tô về công tác chiêu sinh, đào tạo, thu học phí,...theo quy định của Tổng cục ĐBVN và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

5. Công tác Đăng kiểm xe cơ giới

5.1 Trung tâm Đăng kiểm 93.01S

- Trong năm qua do tăng cường siết chặt công tác kiểm định nên có nhiều giai đoạn lượng xe ùn ứ tại Trung tâm Đăng kiểm rất lớn, nhưng cán bộ, nhân viên Trung tâm Đăng kiểm đã tích cực giải quyết và đã đáp ứng yêu cầu của chủ phương tiện.

- Hiện tại Trung tâm có 02 dây chuyền kiểm định đang hoạt động với đầy đủ trang thiết bị phù hợp với quy định của Cục Đăng kiểm Việt Nam. Công khai thủ tục, quy trình kiểm định xe cơ giới; kiên quyết loại bỏ tình trạng thông qua trung gian để được kiểm định nhanh, hạ tiêu chuẩn kiểm định, nhận thêm tiền ngoài quy định. Năm 2018 tổng số lượt kiểm định là 25.768 phương tiện, đạt yêu cầu 21.280 phương tiện, thu nộp ngân sách hơn 7,5 tỷ đồng phí kiểm định và 53,168 tỷ đồng phí sử dụng đường bộ.

5.2 Trung tâm Đăng kiểm 93.02D

Trung tâm được Cục Đăng kiểm Việt Nam chính thức cho phép hoạt động với 02 dây chuyền kiểm định kể từ ngày 06/02/2017. Tuy nhiên, do không đủ đăng kiểm viên bậc cao nên hiện chỉ có 01 dây chuyền được hoạt động nên đôi khi tiến độ kiểm định còn bị chậm. Trong năm đã kiểm định được 15.311 phương tiện, đạt yêu cầu 12.329 phương tiện. Tổng kinh phí thu kiểm định hơn 4,4 tỷ đồng.

6. Công tác Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động

Sở GTVT đã quyết liệt thực hiện đồng bộ các giải pháp theo chỉ đạo của Bộ GTVT, Tổng Cục Đường bộ Việt Nam, UBND tỉnh; Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị của Bộ GTVT, Tổng Cục Đường bộ Việt Nam, các đơn vị công an, quân đội để triển khai công tác kiểm soát tải trọng trên địa bàn tỉnh. đến nay công tác kiểm soát tải trọng phương tiện đã đạt được những kết quả khả quan, phương tiện vi phạm chở hàng quá tải đã giảm hẳn. Trong năm đã phối hợp kiểm tra, phát hiện và xử lý 662 trường hợp vi phạm quá tải, tước GPLX 187 trường hợp, xử phạt và nộp vào Kho bạc Nhà nước hơn 7,5 tỷ đồng.

9. Công tác Thanh tra giao thông vận tải, pháp chế an toàn.

Thực hiện Nghị quyết số 32/2007/NQ-CP; Nghị Quyết số 88/NQ-CP ngày 24/8/2011 của Chính Phủ, về tăng cường thực hiện các giải pháp trọng tâm bảo đảm

trật tự ATGT; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 02/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ, về tăng cường thực hiện các giải pháp cấp bách nhằm đảm bảo trật tự ATGT trong hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô và công tác đảm bảo trật tự ATGT đường sắt.

9.1. Công tác tuyên truyền:

- Phối hợp với các lực lượng chức năng hướng dẫn, tuyên truyền phổ biến các biện pháp đảm bảo an toàn giao thông. Ký cam kết 406 trường hợp không lấn chiếm lòng đường, vỉa hè đô thị, HLATEDB; tuyên truyền 402 lượt tới Doanh nghiệp, Hợp tác xã, cá nhân không vận chuyển hàng chở quá tải, không coi nói thành thùng xe; nhắc nhở các đơn vị thi công thực hiện nghiêm các biện pháp đảm bảo an toàn giao thông, an toàn thi công; thực hiện ký cam kết 58 trường hợp.

- Phối hợp tuyên truyền “nâng cao trách nhiệm đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ lái xe ô tô” đến từng bến xe khách, Doanh nghiệp vận tải, Hợp tác xã trên từng huyện thị. Nhắc nhở đến các lái xe không sử dụng rượu bia khi lái xe, không vận chuyển hành khách quá số người quy định;

- Phối hợp các địa phương có các bến đò dân sinh, hướng dẫn các chủ bến đò làm thủ tục đăng ký, đăng kiểm phương tiện thủy theo quy định.

9.2. Công tác tuần tra kiểm soát:

Lực lượng Thanh tra Giao thông vận tải phối hợp với các đơn vị chức năng; kiểm tra, giải tỏa 3.245 TH kinh doanh buôn bán tái lấn chiếm hành lang an toàn giao thông đường bộ, đã nhắc nhở 13.567 TH vi phạm, lập biên bản bàn giao lần hai 07 chợ, các điểm lấn chiếm lòng đường, HLATEDB bàn giao cho UBND các xã, phường có trách nhiệm quản lý: (chợ Tân Thành, thị xã Đồng Xoài; Khu vực chợ tự phát trên tuyến đường Phạm Ngọc Thạch, TX Đồng Xoài; Khu vực xã Đắc Ơ, trên tuyến ĐT 759; Khu vực Chợ tự phát Đa Kia, huyện Bù Gia Mập; Khu vực chợ Tân Tiến; Khu vực thị trấn Thanh Bình trên tuyến ĐT 759B, huyện Bù Đốp; Khu vực chợ Bù Na xã Nghĩa Trung, Bù Đăng, trên tuyến QL14); thu giữ 503 hiện vật các loại (bàn ghế, dù, biển quảng cáo...) giao địa phương xử lý.

9.3. Công tác bảo đảm TTATGT

Năm 2018, công tác bảo đảm trật tự, ATGT tiếp tục được Sở GTVT xác định là nhiệm vụ cấp bách và tăng cường thực hiện. Với việc triển khai đồng bộ các giải pháp, công tác ATGT đã có những chuyển biến tích cực, góp phần hạn chế gia tăng tai nạn giao thông trên địa bàn tỉnh.

Tập trung chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, Phòng Kinh tế & Hạ tầng, Phòng Quản lý đô thị và bến xe khách trên địa bàn tăng cường quản lý hoạt động vận tải, ngăn chặn tình trạng xe dù, bến cóc trên địa bàn đồng thời tuần tra kiểm soát để hạn chế tình trạng xe đón trả khách sai quy định, sai hành trình, sai lịch trình, sai tuyến.

Tăng cường quản lý, kiểm tra, theo dõi việc thực hiện công tác đăng kiểm phương tiện cơ giới; đào tạo sát hạch cấp giấy phép lái xe, chứng chỉ người điều khiển; kiểm tra các điều kiện hoạt động kinh doanh vận tải,... Đình chỉ các phương tiện vận tải khách không đủ điều kiện kinh doanh vận tải theo quy định.

Bảo vệ tốt các công trình giao thông, ngăn chặn xử lý nghiêm những trường hợp xây dựng mới, xây dựng tái lấn chiếm trên đất HLBVĐB, không để mất mát cấu kiện

cầu, cống, biển chỉ dẫn giao thông. Đề nghị sửa chữa, bổ sung kịp thời các biển báo giao thông bị cong hỏng trên các tuyến giao thông quan trọng, báo cáo, đề xuất kịp thời mọi sự cố về giao thông; Phối hợp với các đơn vị có liên quan kiểm tra đề xuất lắp đặt biển báo cấm dừng, cấm đỗ, biển báo tốc độ, biển báo điểm đón trả khách tại các điểm như: khu vực chợ, tụ điểm kinh doanh buôn bán phức tạp, nơi tập trung đông dân cư và phối hợp kiểm tra, xử lý các đơn vị thi công trên tuyến đường bộ đang khai thác không đảm bảo an toàn trong thi công.

Đẩy mạnh đầu tư phát triển hạ tầng giao thông cũng như tăng cường duy tu, bảo trì, đảm bảo kết cấu hạ tầng giao thông. Đẩy mạnh thực hiện Kế hoạch lập lại trật tự hành lang bảo vệ an toàn đường bộ, đường sắt giai đoạn 2014- 2020 theo Quyết định 994/QĐ-TTg ngày 19/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ; đồng thời phối hợp với các lực lượng chức năng tăng cường ra quân tuần tra, kiểm soát, xử lý các hành vi vi phạm theo chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 21/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý, lập lại trật tự hành lang an toàn đường bộ, đường sắt.

Với những giải pháp đồng bộ như trên, ngành GTVT đã góp phần bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh, tình hình tai nạn giao thông năm 2018 giảm cả 3 tiêu chí về số vụ, số người chết, bị thương so với năm 2017. Cụ thể về hình hình tai nạn giao thông: Trong năm 2018 xảy ra 261 vụ TNGT, làm chết 152 người (*trong đó có 8 trẻ em*) và 219 người bị thương (*trong đó có 02 trẻ em*), làm hư hỏng 128 ô tô, 297 mô tô và 8 phương tiện khác (*giảm 29 vụ, giảm 03 người chết và giảm 45 người bị thương*).

9.4 Công tác kiểm tra, xử lý vi phạm

Trong năm, kiểm tra 2.323 lượt xe vận tải hành khách và vận tải hàng hóa. Phát hiện, lập biên bản 2.295 trường hợp vi phạm. Đã xử lý 2.219 trường hợp, phạt tại chỗ 57 trường hợp, nộp kho bạc hơn 9,9 tỷ đồng, tước GPLX có thời hạn 249 trường hợp.

Ngoài ra, tổ chức kiểm tra 62 lượt tại các bến đò dân sinh, 45 phương tiện thủy; đã nhắc nhở 90 lượt tới chủ bến đò, chủ phương tiện, thực hiện việc đảm bảo ATGT.

9.5 Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

Trong năm 2018 tiếp nhận 05 đơn kiến nghị, khiếu nại, phản ánh. Đã giải quyết được 04 đơn kiến nghị, đang phối hợp đơn vị chức năng, kiểm tra xác minh, xử lý đơn kiến nghị của Cty TNHH TMDV du lịch vận tải xuất nhập khẩu Việt Lào về vận tải hành khách.

10. Công tác thu phí và lệ phí

Tổng thu phí và lệ phí : 21.667.720.000 đồng

Trong đó : + Văn phòng Sở : 13.500.000.000 đồng

+ Trung tâm đăng kiểm 93.01S : 7.502.000.000 đồng

+ Trung tâm đăng kiểm 93.02D: 665.720.000 đồng

11. Thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng; Luật thực hành tiết kiệm

- Công tác phòng chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí là một trong những nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng được quan tâm, triển khai nghiêm túc, có chất lượng và đạt được một số kết quả nhất định.

- Sở GTVT đã xây dựng chương trình hành động đề ra các giải pháp hữu hiệu chống tham nhũng, lãng phí trong xây dựng cơ bản; thực hiện thực hành tiết kiệm trong các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở thực hiện công khai, minh bạch về tài chính, ngân sách đầu tư XDCB, đặc biệt là công tác đấu thầu,... Trong năm, Sở đã tổ chức triển khai và thực hiện Luật phòng chống tham nhũng, không có vụ việc gì xảy ra trong quá trình thực hiện.

12. Công tác khác

- Song song với nhiệm vụ chuyên môn Sở đã chú trọng giải quyết các chế độ chính sách cho CBCNVVC kịp thời đúng quy định hiện hành, phát huy tốt dân chủ trong các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở. Ngoài ra trong những ngày lễ, ngày truyền thống Ngành, Sở đã tổ chức giao lưu văn hóa thể dục thể thao góp phần nâng cao đời sống về tinh thần cho CBCNVVC.

- CBCNVVC tham gia đóng góp các quỹ từ thiện xã hội như: Ủng hộ bảo lụt, xóa đói giảm nghèo, bảo trợ tài năng trẻ, trẻ em nghèo và những người khuyết tật. Tổ chức đi thăm hỏi và tặng quà cho những gia đình chính sách, cán bộ hưu trí thuộc Ngành và các gia đình CBCNVVC gặp khó khăn trong những ngày lễ, tết. Năm 2018, Sở đã đóng góp và vận động để xây dựng được 02 nhà tình thương, Đoàn thanh niên Sở đã vận động, phối hợp trao 400 phần quà cho học sinh nghèo hiếu học trên địa bàn tỉnh.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Với sự chủ động, quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành của Đảng ủy, Lãnh đạo Sở và sự quyết tâm, cố gắng, nỗ lực của tập thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, ngành GTVT đã hoàn thành tốt nhiệm vụ, kế hoạch năm 2018, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu phát triển KT-XH chung, bảo đảm an ninh, quốc phòng của đất nước. Trong đó, đạt được một số kết quả nổi bật như sau:

1. Công tác quản lý nhà nước chuyên ngành GTVT tiếp tục được tăng cường; việc phối hợp với các Sở, ban ngành và các địa phương trong công tác quản lý nhà nước chuyên ngành GTVT, đầu tư phát triển KCHTGT, bảo đảm TTATGT được phát huy ngày càng chặt chẽ và hiệu quả; đặc biệt là phối hợp chuẩn bị triển khai các dự án trọng điểm của ngành như BOT ĐT.741 đoạn Bàu Tru – Đồng Xoài, đoạn Đồng Xoài – Phước Long, đường Đồng Phú – Bình Dương giai đoạn 1, Nâng cấp, mở rộng QL13 giai đoạn 2... Bên cạnh đó, công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở được tăng cường, chỉ đạo xuyên suốt, nhất là các nhiệm vụ do Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh giao, đã góp phần nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính và hiệu quả, hiệu lực thực thi.

2. Chất lượng dịch vụ vận tải tiếp tục được cải thiện, sản lượng vận tải tăng cao, sản lượng vận tải hàng hóa và hành khách năm 2018 tăng trên 10% so với năm 2017 (vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra là tăng từ 8-9%).

3. Việc xử lý các tồn tại, bất cập tại các dự án BOT được tập trung thực hiện nghiêm túc, căn trọng theo đúng chủ trương, chỉ đạo của Quốc hội, Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và đã đạt được kết quả bước đầu, nhận được sự đánh giá cao của Lãnh đạo các cấp, sự đồng thuận của xã hội và Nhân dân.

4. Công tác CCHC, cải cách TTHC tiếp tục được thực hiện hiệu quả, đặc biệt là việc rà soát, triển khai phương án cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục kiểm tra chuyên ngành, các điều kiện kinh doanh trong lĩnh vực GTVT được triển khai tích

cực, bám sát với yêu cầu chỉ đạo của Tỉnh ủy và UBND tỉnh.

5. Công tác tinh giản tổ chức bộ máy được chỉ đạo và thực hiện quyết liệt.

6. Công tác bảo trì hệ thống đường trên địa bàn tỉnh được các cơ quan, đơn vị trong toàn ngành chủ động triển khai kịp thời, hiệu quả đã góp phần đảm bảo an toàn giao thông và nhanh chóng khôi phục hệ thống KCHTGT, đáp ứng nhu cầu đi lại của Nhân dân.

7. Công tác xã hội - từ thiện, đền ơn - đáp nghĩa tiếp tục được quan tâm, triển khai thiết thực và hiệu quả.

10. Các công tác khác về môi trường, thanh tra, kiểm tra, phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, ứng dụng công nghệ, vật liệu mới trong bảo trì... tiếp tục được chú trọng, tăng cường, triển khai hiệu quả.

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cần khắc phục, như:

1. TNGT tiếp tục giảm trên cả 3 tiêu chí, tuy nhiên, số người chết vì TNGT năm 2018 vẫn còn cao, chỉ giảm 2% so với năm 2017, chưa đảm bảo chỉ tiêu giảm từ 5-10% theo yêu cầu.

2. Công tác giải ngân kế hoạch bảo trì được Lãnh đạo tỉnh, Lãnh đạo Sở đặc biệt quan tâm, chỉ đạo quyết liệt; tuy nhiên, không thể giải ngân hết 100% kế hoạch vốn do các công trình phải chờ quyết toán để thanh toán được chi phí quyết toán và kế hoạch chi vốn Quỹ bảo trì đường bộ Trung ương nguồn 65% chỉ đạt 82,55% kế hoạch.

3. Một số dự án quan trọng như đường Đồng Phú – Bình Dương giai đoạn 1, Minh Hưng – Đồng Nơ tiến độ còn chậm do không giải phóng được mặt bằng.

4. Công tác quyết toán các dự án hoàn thành luôn được Lãnh đạo Sở quan tâm, chỉ đạo quyết liệt; tuy nhiên, việc lập, trình quyết toán vẫn chậm, chưa đạt kế hoạch đề ra.

5. Việc huy động các nguồn vốn ngoài ngân sách để đầu tư phát triển KCHTGT vẫn còn khó khăn. Việc cung cấp thông tin, truyền thông của một số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp chưa kịp thời, để xảy ra một số điểm nóng dư luận.

Phần thứ hai

CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH NĂM 2019

Xác định năm 2019 là năm “tăng tốc” phấn đấu hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020, tập thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngành GTVT tiếp tục đoàn kết, nỗ lực phấn đấu, phát huy mạnh mẽ những kết quả đạt được và khắc phục những tồn tại, hạn chế, bám sát các chủ trương, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; thực hiện tốt phương châm hành động của Chính phủ, UBND tỉnh là “Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, bứt phá, hiệu quả”, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả trên tất cả các mặt công tác, các lĩnh vực trong toàn ngành, góp phần cùng toàn tỉnh hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội.

I. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Vận tải: Phấn đấu tăng trưởng bình quân từ 8 - 9 % về sản lượng hàng hóa và lượt hành khách.

2. Kế hoạch bảo trì: Hoàn thành kế hoạch và giải ngân 100% kế hoạch vốn cho tất cả các nguồn vốn được giao.

3. Bảo đảm TTATGT: Tiếp tục thực hiện năm ATGT 2019 với chủ đề “An toàn giao thông cho hành khách và người đi mô tô, xe máy”, triển khai các giải pháp đồng bộ, quyết tâm giảm TNGT từ 5-10% cả 3 tiêu chí số vụ, số người chết, bị thương so với năm 2018.

II. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2019

1. Công tác quản lý vận tải và dịch vụ hỗ trợ vận tải

Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu vận tải, hướng tới phát triển hài hòa, hợp lý các phương thức vận tải, tăng cường kết nối các phương thức nhằm giảm áp lực cho vận tải đường bộ; phát triển vận tải đa phương thức, dịch vụ logistics, giao thông tiếp cận, công tác xã hội hóa bến xe.

Tập trung nâng cao hơn nữa chất lượng công tác đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe, bằng, chứng chỉ chuyên môn và quản lý người điều khiển phương tiện; nâng cao chất lượng quản lý an toàn kỹ thuật phương tiện.

Đẩy mạnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP của Chính phủ; tăng cường tiếp xúc doanh nghiệp, hợp tác xã vận tải và phối hợp với các hiệp hội vận tải, hiệp hội nghề nghiệp, hiệp hội chủ hàng để trao đổi, nắm bắt và tiếp nhận thông tin, kịp thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính trong quản lý vận tải.

Tăng cường tiếp xúc, đối thoại doanh nghiệp, hợp tác xã vận tải và phối hợp các hiệp hội vận tải, hiệp hội nghề nghiệp, hiệp hội chủ hàng để trao đổi, nắm bắt và tiếp nhận thông tin để kịp thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp.

Phấn đấu giữ vững mức tăng trưởng trên các lĩnh vực vận tải để hoàn thành

mức tăng trưởng đã đề ra trong giai đoạn 2016-2020

3. Công tác bảo đảm TTATGT

Phối hợp với các lực lượng chức năng tăng cường điều tiết, bảo đảm TTATGT; nhất là trong các dịp lễ, tết, các sự kiện lớn của đất nước. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra xử lý vi phạm trong công tác bảo đảm TTATGT.

Tập trung đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo đảm TTATGT, trong đó chú trọng xây dựng văn hóa giao thông, ATGT cho trẻ em, ATGT tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp. Đẩy mạnh tuyên truyền các quy định của Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ; phối hợp với các cơ quan truyền thông, chính quyền địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo đảm TTATGT.

Tiếp tục đôn đốc, theo dõi và tham mưu kịp thời, triển khai có hiệu quả công tác kiểm soát tải trọng xe. Chú trọng các giải pháp ngăn chặn vi phạm từ gốc; tăng cường sử dụng dữ liệu thiết bị giám sát hành trình xe ô tô, kiểm soát tải trọng phương tiện từ khâu xếp hàng lên xe; kiểm soát chặt việc thực hiện quy định về kích thước thành, thùng xe; giám sát, xử phạt nghiêm việc sử dụng phương tiện không bảo đảm an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định. Phối hợp với Ban ATGT tỉnh, các Sở, ngành, địa phương, các tổ chức chính trị, xã hội, các hiệp hội nghề nghiệp và các cơ quan thông tin đại chúng tích cực tuyên truyền về công tác quản lý kinh doanh vận tải và kiểm soát tải trọng phương tiện.

Tiếp tục thực hiện thẩm định ATGT giai đoạn trước khi nghiệm thu đưa công trình vào khai thác và ngay từ giai đoạn thiết kế kỹ thuật (hoặc thiết kế bản vẽ thi công); triển khai rà soát, kịp thời xử lý các điểm đen, điểm tiềm ẩn TNGT; triển khai kiểm tra các dự án, tuyến đường có bất cập về hệ thống ATGT để kịp thời xử lý.

4. Công tác quản lý đầu tư xây dựng, khai thác KCHTGT

Công tác đầu tư xây dựng, phát triển KCHTGT

Tiếp tục thực hiện mục tiêu về phát triển KCHTGT của Nghị Quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Bình Phước lần thứ X, nhiệm kỳ 2015-2020, Điều chỉnh quy hoạch phát triển GTVT Bình Phước đã được phê duyệt. Tập trung nghiên cứu, đề xuất các giải pháp đẩy mạnh huy động các nguồn lực để đầu tư phát triển KCHTGT. Tiếp tục rà soát, đề xuất điều chỉnh các cơ chế, chính sách phù hợp với thực tế, đặc biệt các cơ chế, chính sách thông thoáng để khuyến khích nhà đầu tư tham gia xây dựng KCHTGT.

Bám sát các chủ trương, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh có liên quan đến đầu tư xây dựng của ngành GTVT, tập trung chỉ đạo các nhà thầu thi công đẩy nhanh tiến độ thực hiện, tiến độ giải ngân các dự án đã có nguồn vốn, đặc biệt các dự án trọng điểm; đẩy nhanh đầu tư dứt điểm để đưa vào khai thác các dự án, bảo đảm sử dụng hiệu quả nguồn lực tài chính hạn hẹp hiện nay.

Hỗ trợ các Chủ đầu tư triển khai hiệu quả kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 và kế hoạch năm 2019 ngay sau khi có quyết định giao chính thức của UBND tỉnh. Tập trung đẩy nhanh công tác giải ngân kế hoạch năm 2019 ngay từ những ngày đầu, tháng đầu của năm 2019. Tiếp tục đẩy mạnh công tác quyết toán dự án hoàn thành.

Tiếp tục thực hiện công tác thẩm định thiết kế, dự toán các công trình, dự án đảm

bảo chất lượng đáp ứng tiến độ yêu cầu; tăng cường công tác quản lý đầu thầu, công tác kiểm tra, giám sát, xử lý ngay những vướng mắc liên quan đến tiến độ và chất lượng công trình, xử lý kịp thời những tồn tại về chất lượng, sự cố công trình; nghiêm khắc xử lý trách nhiệm của những tập thể, cá nhân có liên quan; tiếp tục đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng trong đầu tư xây dựng; chấn chỉnh, nâng cao năng lực của các chủ đầu tư, các tổ chức tư vấn thiết kế, giám sát; kiên quyết không để các nhà thầu có năng lực yếu kém tham gia các dự án của ngành. Tăng cường phối hợp với các địa phương giải quyết các khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh công tác GPMB và triển khai thi công; thực hiện tốt công tác quản lý, theo dõi về chất lượng, tiến độ thi công, công tác đảm bảo ATGT, an toàn lao động và vệ sinh môi trường đối với các dự án ...

Công tác quản lý, khai thác, bảo trì KCHTGT

Tiếp tục nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác KCHTGT. Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định về bảo trì KCHTGT, các định mức kinh tế - kỹ thuật quản lý, bảo trì KCHTGT. Thường xuyên rà soát, cập nhật bổ sung hiện trạng KCHTGT thuộc thẩm quyền quản lý của Sở GTVT và các huyện. Tăng cường quản lý bảo vệ hành lang đường bộ.

Xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông. Tăng cường ứng dụng khoa học - kỹ thuật, công nghệ, vật liệu mới trong lĩnh vực bảo trì. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác quản lý, bảo trì KCHTGT theo quy định.

5. Công tác cải cách thủ tục hành chính

Triển khai thực hiện Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở GTVT, trong đó trọng tâm là quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan thuộc Sở; sắp xếp, kiện toàn một số đơn vị thuộc của Sở cho phù hợp với các nhiệm vụ được giao.

Tổ chức thực hiện Kế hoạch cải cách TTHC năm 2019 của UBND tỉnh, tiếp tục thực hiện việc kiểm soát TTHC, đơn giản hóa các TTHC nói chung và TTHC nội bộ; tập trung nâng cấp, hoàn thiện hệ thống dịch vụ công trực tuyến theo lộ trình đề ra.

Tiếp tục thực hiện các đề án liên quan đến cải cách TTHC, cải cách công vụ, công chức, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Sở và trong giải quyết các TTHC phục vụ người dân và doanh nghiệp.

6. Công tác thanh tra, kiểm tra; phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra trách nhiệm công tác quản lý nhà nước và việc chấp hành chính sách, pháp luật của các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở GTVT trong các lĩnh vực tài chính, quản lý doanh nghiệp; tuyển dụng, quản lý và sử dụng công chức, viên chức; thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo; công tác tổ chức, quản lý, thực hiện dự án; việc tuân thủ các quy trình, quy phạm trong thi công để đảm bảo chất lượng công trình, đảm bảo ATGT, an toàn lao động và vệ sinh môi trường khi thi công công trình giao thông. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra; trong đó, tập trung vào các lĩnh vực ảnh hưởng lớn đến công tác đảm bảo ATGT, bảo vệ KCHTGT.

Thực hiện đúng trình tự, thủ tục các cuộc thanh tra theo quy định pháp luật về

thanh tra; chú trọng thẩm định báo cáo kết quả thanh tra, dự thảo kết luận thanh tra; nâng cao chất lượng các kết luận thanh tra, kiểm tra, đảm bảo các nội dung kết luận chính xác, khách quan, rõ trách nhiệm, yêu cầu xử lý cụ thể, rõ chủ thể, rõ nội dung phải thực hiện; kịp thời phát hiện, kiến nghị các cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung cơ chế, chính sách phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn phát triển. Tăng cường đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra, nhất là các kết luận có liên quan tới xử lý kinh tế.

Thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo với tinh thần giải quyết dứt điểm, không để tồn đọng đơn thư, vụ việc. Tăng cường công tác tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng; phát hiện và xử lý triệt để vi phạm (nếu có).

Tiếp tục tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng và phổ biến pháp luật; nâng cao trình độ, ý thức trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ cán bộ thanh tra GTVT. Quyết liệt chỉ đạo và triển khai thực hiện Đề án Phòng, chống tham nhũng trong phạm vi toàn ngành, công khai minh bạch các thông tin có liên quan đến hoạt động thanh tra.

Tiếp tục nghiên cứu kiến nghị, đề xuất xây dựng và sửa đổi, bổ sung pháp luật về GTVT phát hiện còn bất cập qua công tác thanh tra, kiểm tra.

Tăng cường tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, xử phạt vi phạm hành chính, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Tăng cường xây dựng lực lượng thanh tra viên, công chức Thanh tra Sở đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công việc. Nghiên cứu, kịp thời đề xuất bổ sung, sửa đổi quy định về thẩm quyền, chế độ, chính sách của lực lượng thanh tra chuyên ngành GTVT nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm, phòng, chống tiêu cực trong thực thi công vụ.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác kiểm tra việc chấp hành chế độ quy định của Nhà nước trong công tác quản lý tài chính của các đơn vị nhằm phát hiện và uốn nắn kịp thời các sai sót, đồng thời có chỉ đạo hướng dẫn để các đơn vị thực hiện đúng quy định của Nhà nước. Hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị thuộc Sở xác định các chỉ tiêu tiết kiệm cụ thể trong từng từng lĩnh vực.

Thực hiện tốt công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí, yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phải thực hiện tốt công tác dân vận, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo khi được Lãnh đạo Sở phân công.

7. Các công tác trọng tâm khác

- Chú trọng công tác thông tin, truyền thông về các hoạt động của ngành; chủ động, kịp thời, công khai, minh bạch thông tin với báo chí và xã hội. Chủ động theo dõi những vấn đề dư luận xã hội và cử tri quan tâm; chủ động giải trình, kịp thời trả lời, giải quyết có hiệu quả các kiến nghị của cử tri, chất vấn của đại biểu HĐND.

- Tiếp tục quan tâm, chăm lo đời sống, bảo đảm việc làm cho người lao động và đẩy mạnh các phong trào thi đua, các hoạt động xã hội - từ thiện, nhất là công tác tri ân, đền ơn - đáp nghĩa.

- Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 (khóa XII) gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tăng cường, nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác lãnh đạo, quản lý của các

cấp ủy đảng trên tất cả các mặt công tác, nhất là công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, đạo đức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức.

- Thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 (khóa XII), trong đó tập trung rà soát, sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn đầu mối bên trong các đơn vị trực thuộc, gắn với trách nhiệm; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Việc sắp xếp lại tổ chức không làm tăng thêm đầu mối, thực hiện mục tiêu và có hiệu quả gắn với tiếp tục đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ công chức, viên chức theo Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị.

Ngoài các nhiệm vụ trọng tâm nói trên, cấp ủy, lãnh đạo các phòng, ban, đơn vị phải tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành; phối hợp chặt chẽ với các Sở, ngành, địa phương, các tổ chức xã hội, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp liên quan, tổ chức thực hiện một cách đồng bộ các nhiệm vụ công tác khác trên cơ sở bám sát các Nghị quyết, chủ trương, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; các Nghị quyết, chỉ đạo của Đảng ủy Sở, lãnh đạo Sở; chương trình công tác của UBND tỉnh cũng như kế hoạch năm 2019 đã được Sở thông qua trong từng từng lĩnh vực./.

Nơi nhận :

- UBND tỉnh;
- Sở KH&ĐT, Cục Thống kê (t/h);
- GD-PGD Sở (b/c);
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Quốc Thiện